

## **Kinh tế quốc tế nâng cao**

### **Chương 6**

## **Khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới**

### **Mục tiêu nghiên cứu**

1. Nhận thức rõ những biến động bất ổn của môi trường kinh tế quốc tế song hành với tiến trình toàn cầu hóa.
2. Hiểu được những đối sách khả dụng để đảm bảo hội nhập kinh tế quốc tế thành công trong điều kiện môi trường kinh tế quốc tế có nhiều biến động bất ổn.

## **Nội dung cơ bản**

1. Khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới.
2. Bàn về cái gọi là “*chủ nghĩa bảo hộ mới*”.
3. Đối sách với khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.

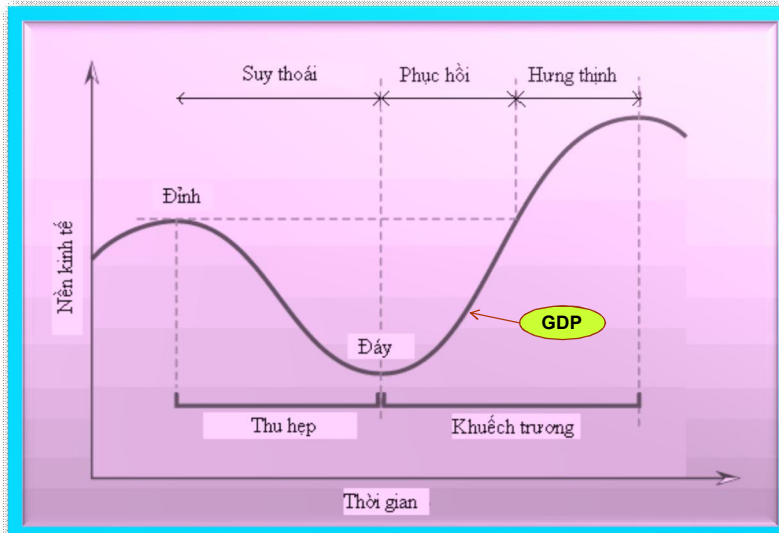
3

## **1. Khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới**

- (1) Bản chất của khủng hoảng kinh tế.
- (2) Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa.
- (3) Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới.

4

## Bản chất của khủng hoảng kinh tế



5

## Bản chất của khủng hoảng kinh tế

- Kinh tế thế giới phát triển theo chu kỳ:
  - Về cơ bản, chu kỳ kinh tế có 3 pha (từ đỉnh đến đỉnh): suy thoái, phục hồi, hưng thịnh.
  - Việc phân chia chu kỳ kinh tế được căn cứ vào sự tăng giảm GDP.
  - Trong thực tế, không thể có hai chu kỳ kinh tế giống hệt nhau, vì sự thay đổi chu kỳ rất phức tạp và không theo khuôn mẫu.

6

## ***Bản chất của khủng hoảng kinh tế***

- Khủng hoảng kinh tế là một pha (suy thoái) trong chu kỳ kinh tế:
  - Khi tình trạng suy thoái trở nên trầm trọng, lan nhanh, khó ngăn chặn, gây tác hại thật nặng nề thì đã xảy ra khủng hoảng kinh tế.
  - Khi đó, các pha của chu kỳ kinh tế sẽ bao gồm: khủng hoảng, tiêu điều (ứng với điểm đáy của chu kỳ), phục hồi và hưng thịnh.

7

## ***Bản chất của khủng hoảng kinh tế***

- Bản chất của khủng hoảng kinh tế:
  - Dấu hiệu nhận biết (thể hiện qua những tác hại của khủng hoảng kinh tế) như sau:  
thị trường hàng hóa và tài chính tiêu điều;  
sản xuất đình đốn; thất nghiệp tăng cao;  
tăng trưởng kinh tế thụt lùi, gây sụp đổ dây chuyền đến cả những lĩnh vực phi kinh tế...

8

## **Bản chất của khủng hoảng kinh tế**

- Bản chất của khủng hoảng kinh tế:
  - Nguyên nhân thực sự là do bị mất cân đối *cung vượt xa cầu* trong nền kinh tế.
  - Rối loạn thị trường tài chính làm cho khủng hoảng trầm trọng hơn và lan tỏa nhanh.
  - Do đó, giải pháp cơ bản để dập tắt khủng hoảng là sự can thiệp tăng chi tiêu công của chính phủ để *"kích cầu"*.

9

## **Bản chất của khủng hoảng kinh tế**

- Phân loại khủng hoảng kinh tế:
  - Căn cứ theo tác nhân chính, chia ra:
    - khủng hoảng tài chính - tiền tệ;
    - khủng hoảng nợ;
    - khủng hoảng giá bất động sản;
    - khủng hoảng lương thực;
    - khủng hoảng dầu mỏ;... (*đều có thể dẫn đến*)
  - ...khủng hoảng kinh tế toàn diện.

10

## ***Bản chất của khủng hoảng kinh tế***

### **☐ Phân loại khủng hoảng kinh tế:**

- Căn cứ theo phạm vi lan tỏa, có thể chia ra: khủng hoảng kinh tế khu vực; và khủng hoảng kinh tế toàn cầu.
- Khi khủng hoảng nổ ra từ một nước lớn (là thị trường nhập khẩu hàng đầu thế giới) thì khủng hoảng kinh tế khu vực sẽ lan nhanh thành khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

11

## ***Bản chất của khủng hoảng kinh tế***

### **☐ Tính chu kỳ của khủng hoảng kinh tế:**

- Thế kỷ XIX ghi nhận 12 cuộc khủng hoảng, chu kỳ bình quân 8 - 10 năm.
- Từ đầu thế kỷ XX đến đầu thập niên 1980s xảy ra 12 cuộc khủng hoảng lớn, chu kỳ bình quân 5 - 7 năm. Trong đó, có cuộc đại khủng hoảng 1929 – 1933 khởi đầu từ Mỹ và lan tỏa toàn cầu.

12

## ***Bản chất của khủng hoảng kinh tế***

### **☐ Tính chu kỳ của khủng hoảng kinh tế:**

- Từ thập niên 1980s đến nay xảy ra 12 cuộc khủng hoảng, chu kỳ bình quân 2 - 4 năm.

trong đó, hầu hết đều là khủng hoảng tài chính - tiền tệ khu vực;

riêng cuộc khủng hoảng 2007 - 2010 khởi đầu từ khủng hoảng tài chính ở Mỹ rồi biến thành khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

13

## ***Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

### **☐ Nền kinh tế thế giới phát triển nhanh và đã đạt qui mô rất lớn:**

- GDP toàn cầu tăng gấp 3 lần trong 20 năm qua, hiện nay đạt hơn 60.000 tỷ USD/năm.
- Trong cùng kỳ, khối lượng mậu dịch quốc tế tăng gấp 5,5 lần và đang chiếm tỷ trọng khoảng 1/3 so với tổng GDP toàn cầu.

*(xem lại số liệu minh họa ở chương 1)*

14

## ***Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- ❑ Các mối liên kết kinh tế trên thế giới trở nên vô cùng phức tạp, do:
  - Sự phát triển đan xen của các thị trường hàng hóa, dịch vụ, lao động, tài chính;
  - Nền tảng công nghệ cao và sự chuyển giao công nghệ không hạn chế;
  - Sự phát triển nhanh chóng của môi trường internet toàn cầu...

15

## ***Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- ❑ Phân công lao động quốc tế phát triển rất sâu rộng, làm cho quan hệ phụ thuộc nhau giữa các nền kinh tế hết sức chặt chẽ và bao trùm trên phạm vi toàn cầu.
- ❑ Môi trường kinh tế quốc tế thông thoáng hơn nhưng bất ổn thường xuyên. Chu kỳ khủng hoảng kinh tế ngày càng ngắn lại (như đã đề cập ở trên)...

16



## **Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa**

- Vai trò chi phối nền kinh tế thế giới của các MNCs - TNCs ngày càng lớn hơn:
  - Theo ước tính của UNCTAD, hiện nay có khoảng 79.000 MNCs - TNCs với hơn 790.000 subsidiaries trên khắp thế giới.
  - Lực lượng này đang nắm giữ hơn 50% khối lượng sản xuất, hơn 70% khối lượng mậu dịch quốc tế, gần 80% khối lượng FDI và chuyển giao công nghệ (với gần 100% vụ M&A)... của toàn cầu.

17

## **Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa**

- Song, sự điều tiết ở cấp độ vĩ mô trong các nền kinh tế cũng tốt hơn trước, do:
  - Các quốc gia áp dụng mô hình kinh tế hỗn hợp (*Mixed Economy*) hoặc mô hình kinh tế có sự định hướng của nhà nước (*State-directed Economy*).
  - Trong đó, vai trò điều tiết kinh tế vĩ mô của nhà nước được đề cao đúng mức để hạn chế các thất bại thị trường (*Market Failures*).
  - Sự trợ giúp kỹ thuật của các tổ chức quốc tế cho các nước đang phát triển phát huy hiệu quả tốt...

18

## ***Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới***

- Lây lan rất nhanh chóng qua các kênh:
  - Thị trường tài chính: tác động làm suy giảm và rối loạn các dòng vốn đầu tư quốc tế, nhất là trên thị trường tài chính phái sinh.
  - Thị trường hàng hóa, dịch vụ: tác động làm suy giảm khối lượng thương mại quốc tế, kéo theo sự đình đốn sản xuất, gia tăng tỷ lệ thất nghiệp trong các nền kinh tế.

19

## ***Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới***

- Nhưng mức độ lan tỏa thường khu trú trong phạm vi hẹp, khủng hoảng được dập tắt nhanh hơn, nhờ:
  - Phản ứng liên kết ngăn chặn khủng hoảng của các nước trong khu vực kiến hiệu hơn.
  - Sự trợ giúp của các tổ chức quốc tế (nhất là phản ứng của IMF) thường kịp thời và hiệu quả hơn.

20

## **Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới**

- ❑ Tác hại không quá nặng nề như khủng hoảng sản xuất thừa trước kia, do:
  - Khả năng chịu đựng và giải cứu khi xảy ra khủng hoảng của các quốc gia đã tốt hơn.
  - Nên sự tàn phá kinh tế ở pha “đáy” của chu kỳ khủng hoảng chưa đến mức “tiêu điều”.
  - Việc khắc phục hậu quả cũng được quốc tế hóa nên quá trình phục hồi nhanh hơn.

21

## **Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới**

- ❑ Tuy vậy, khủng hoảng kinh tế ngày nay cũng gây xung đột quyền lợi không kém phần gay gắt giữa các quốc gia.
- ❑ Trong đó, do trình độ phát triển kém hơn, khả năng phục hồi chậm hơn, nên các quốc gia đang (và kém) phát triển thường phải chịu thua thiệt nhiều hơn.

22

## 2. Bàn về cái gọi là “*chủ nghĩa bảo hộ mới*”

- (1) Xuất xứ và nguyên nhân của chủ nghĩa bảo hộ mới.
- (2) Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới.
- (3) Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới.

23

### *Xuất xứ và nguyên nhân của chủ nghĩa bảo hộ mới*

- Cái gọi là “*chủ nghĩa bảo hộ mới*” (*New Protectionism*) đã dấy lên từ năm 2008.
- Xuất xứ từ sự tái bảo hộ của các nước trong nhóm G.20:
  - G.20 được thành lập từ 1999, hiện chiếm tỷ trọng 85% qui mô của nền kinh tế thế giới.
  - Thành phần gồm: G.7 + 12 nền kinh tế mới nổi + EU.

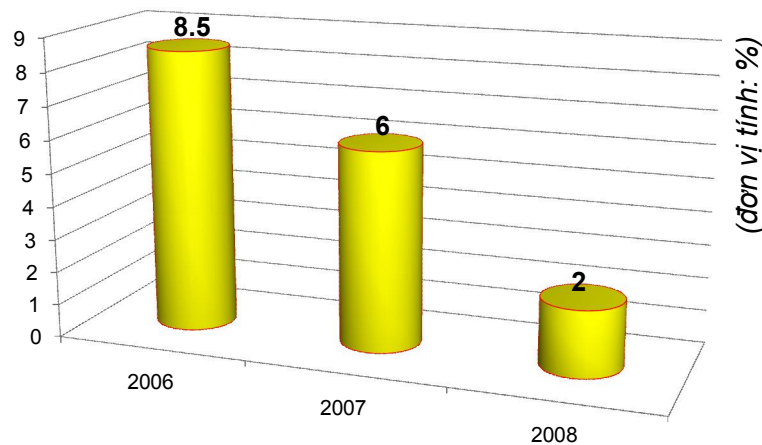
24

## ***Xuất xứ và nguyên nhân của chủ nghĩa bảo hộ mới***

- Nguyên nhân cơ bản là do khủng hoảng kinh tế toàn cầu (2007 - 2010):
  - Lợi dụng việc giải cứu và khắc phục khủng hoảng, các nền kinh tế lớn đã tái áp dụng hàng loạt biện pháp bảo hộ.
  - Hệ quả là, khối lượng xuất khẩu sụt giảm mạnh và liên tục trên phạm vi toàn cầu như minh họa sau đây...

25

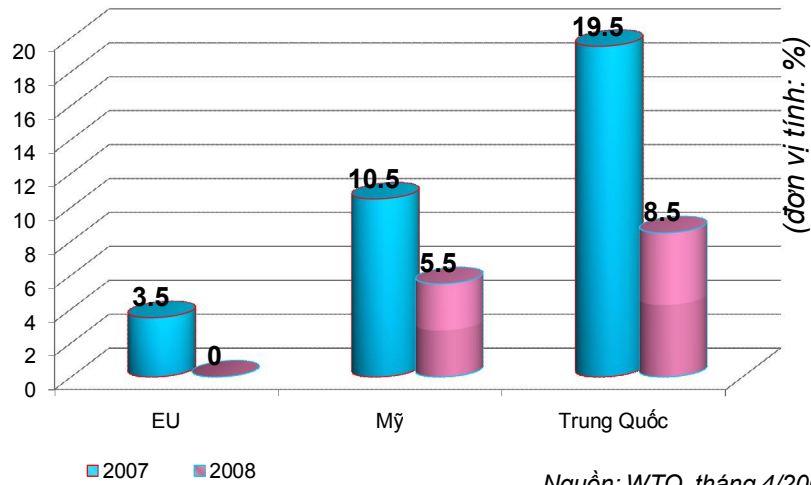
## ***Minh họa: Tăng trưởng xuất khẩu thụt lùi của toàn cầu (2006 - 2008)***



26

Nguồn: WTO, tháng 4/2009.

**Minh họa: Tăng trưởng xuất khẩu thụt lùi của EU, Mỹ và Trung Quốc (2007 - 2008)**



**Minh họa: Đánh giá mức sụt giảm xuất khẩu trên toàn cầu năm 2009**



## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Trên tổng thể, hàng rào thương mại của nhóm G.20 đã tăng đột biến các biện pháp bảo hộ trái với cam kết quốc tế:
  - WB đã thống kê có tới 41 biện pháp bảo hộ được áp dụng từ 10/2008 tới 02/2009.
  - WTO đã thống kê 150 hành vi bảo hộ trên thế giới kể từ khi nổ ra cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu (2007) đến 02/2009.

29

## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Nhận dạng các biện pháp bảo hộ chính:
  - Tăng thuế nhập khẩu vượt mức trần cam kết (Argentina, Hàn Quốc, Ecuador, Ấn Độ).
  - Tài trợ xuất khẩu qua cơ chế tín dụng, có đến hàng chục quốc gia áp dụng (EU, Mỹ, Trung Quốc, Thụy Sĩ...).
  - Hỗ trợ xuất khẩu thông qua giảm thuế xuất khẩu (Argentina); hay giảm thuế VAT cho hàng xuất khẩu (Trung Quốc).

30

## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

### **□ Nhận dạng các biện pháp bảo hộ chính:**

- Lợi dụng kích cầu để trợ cấp sản xuất nội địa (như Australia, Canada, Pháp, Anh, Mỹ, Đức, Thụy Điển, Hàn Quốc, Trung Quốc... trợ cấp hàng tỷ USD cho công nghiệp ô tô).
- Tái áp đặt giấy phép nhập khẩu (Argentina) hoặc cấm nhập khẩu (Ấn Độ, Indonesia) đối với một số mặt hàng nhất định...

31

## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

### **□ Nhận dạng các biện pháp bảo hộ chính:**

- Áp đặt các hàng rào kỹ thuật mới lạ (khó đáp ứng) đối với hàng nhập khẩu từ các nước đang phát triển (Mỹ, Nhật Bản, EU).
- Lạm dụng luật chống bán phá giá, chống tài trợ để áp đặt biện pháp chống lại hàng nhập khẩu có xuất xứ từ các nước đang phát triển (EU, Mỹ, Canada...).

32



## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Nhận dạng các biện pháp bảo hộ chính:
  - Ban hành luật bắt buộc sử dụng hàng nội trong gói kích cầu (trường hợp nước Mỹ) để bảo hộ mạnh cho nhà sản xuất nội địa.
  - Bảo hộ tài chính (một số nước công nghiệp) ràng buộc các ngân hàng phải rút bớt vốn đầu tư ở nước ngoài (nhất là tại các nước đang phát triển) để đáp ứng điều kiện nhận trợ giúp của chính phủ...

33

## ***Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Nhận xét chủ nghĩa bảo hộ mới:
  - Bảo hộ bằng thuế quan (của các nước lớn) không đáng kể.
  - Mà chủ yếu là bảo hộ qua các hàng rào phi thuế quan, đặc biệt là các rào kỹ thuật bề ngoài có vẻ hợp lý nhưng bảo hộ rất tinh vi.
  - Nên các nhà xuất khẩu từ các nước đang phát triển rất khó vượt qua.

34

## **Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới**

- ❑ Trước hết, thương mại quốc tế sẽ giảm mạnh. Theo WTO, khối lượng xuất khẩu toàn cầu năm 2009 đã giảm mạnh nhất kể từ sau chiến tranh thế giới lần thứ II.
- ❑ Trả đũa thương mại giữa các nước sẽ có hiệu ứng tức thời làm cho tác hại của chủ nghĩa bảo hộ mới lan nhanh sang các lĩnh vực kinh tế - xã hội khác.

35

## **Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới**

- ❑ Vì vậy, tiến trình phục hồi sau khủng hoảng của toàn cầu sẽ bị kéo dài hơn:
  - Cảnh báo của nhiều tổ chức quốc tế (Liên Hiệp Quốc, WTO, WB, WEF) đều cho rằng chủ nghĩa bảo hộ mới sẽ gây ra thảm họa kéo lùi tiến trình phát triển kinh tế thế giới.
  - Trong đó, các nước nghèo sẽ bị thiệt hại nặng nề hơn so với các nước giàu.

36

## ***Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới***

- ❑ Bằng chứng nêu trong hội nghị WEF tại Davos, Thụy Sĩ vào tháng 01/2009:
  - Gói kích cầu (khiêm bảo hộ mậu dịch) của các nước công nghiệp càng lớn thì xuất khẩu của các nước khác sẽ càng giảm.
  - Chỉ tính riêng nước Mỹ, gói kích thích dành cho các ngành bảo hiểm, ngân hàng và ô tô nội địa đã lên đến 3.000 tỷ USD.

37

## ***Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới***

- ❑ Bằng chứng nêu trong hội nghị WEF tại Davos, Thụy Sĩ vào tháng 01/2009:
  - Ước tính năm 2008 có 200 triệu người thất nghiệp trên toàn cầu và dự báo tăng thêm 50 triệu người nữa trong năm 2009.
  - Ước tính dòng vốn FDI vào các nước đang phát triển năm 2009 chỉ còn khoảng 165 tỷ USD, giảm hơn 5 lần so với 2 năm trước.

38

## **Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới**

- Bằng chứng nêu trong hội nghị WEF tại Davos, Thụy Sĩ vào tháng 01/2009:
  - Nga, nền kinh tế mới nổi tiêu biểu, đã duy trì nhịp độ tăng GDP hơn 7% suốt một thập niên, nhưng đến năm 2009 bị giảm – 0,2%.
  - Trung Quốc, Việt Nam... vẫn duy trì được nhịp độ tăng trưởng dương, nhưng mức tăng đã giảm đi khoảng 1/3 so với trước.

39

## **3. Đối sách với khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới**

- (1) Đối sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa.
- (2) Đối sách với chủ nghĩa bảo hộ mới.
- (3) Liên kết đối phó khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.

40

## ***Đổi sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về kinh tế để khắc phục những thất bại thị trường, đẩy lùi tác nhân khủng hoảng:
  - Đảm bảo ổn định các cân đối kinh tế vĩ mô.
  - Kiểm soát tốt lạm phát và nợ nước ngoài.
  - Hoàn thiện cơ chế thị trường. Đặc biệt chú trọng điều chỉnh chính sách tài chính - tiền tệ phù hợp với cơ chế thị trường.

41

## ***Đổi sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- Thu hút đầu tư nước ngoài phải đi đôi với tăng cường nội lực, đảm bảo phát triển theo hướng bền vững:
  - Tăng tích lũy nội địa để làm xúc tác đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài và tích cực tạo thêm việc làm cho nền kinh tế.
  - Phát triển cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, kết hợp với bảo vệ tài nguyên và kiểm soát tốt môi trường.

42

## ***Đổi sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- ❑ Phát triển thương mại quốc tế phải gắn liền với mở rộng thị trường nội địa, giảm bớt sự lệ thuộc thị trường bên ngoài:
  - Kết hợp hài hòa giữa phát triển hướng về xuất khẩu với sản xuất thay thế nhập khẩu.
  - Tích cực giảm đói nghèo để nâng cao sức mua của thị trường nội địa.
  - Đẩy mạnh phát triển thị trường nông thôn.

43

## ***Đổi sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa***

- ❑ Triệt để khai thác các mối quan hệ quốc tế để phát triển nguồn lực ứng phó với khủng hoảng kinh tế:
  - Vận động tài trợ và tư vấn của các tổ chức quốc tế (WB, IMF, UNIDO, UNDP...) để điều chỉnh các chính sách quốc gia có liên quan.
  - Tích cực vận động nguồn trợ giúp tài chính của IMF và các quốc gia công nghiệp để đối phó với khủng hoảng khi có xảy ra.

44

## ***Đổi sách với chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Cấp doanh nghiệp phải chủ động hơn để thích nghi:
  - Nghiên cứu đặc điểm cụ thể hàng rào thương mại của các thị trường mục tiêu để điều chỉnh chiến lược tiếp cận thị trường cho phù hợp.
  - Cải tiến qui cách chất lượng hàng hóa đáp ứng tốt các hàng rào kỹ thuật của nước ngoài.
  - Áp dụng đầu tư quốc tế để đưa hàng hóa vượt qua sự bảo hộ của các thị trường mục tiêu lớn.

45

## ***Đổi sách với chủ nghĩa bảo hộ mới***

- ❑ Cấp doanh nghiệp phải chủ động hơn để thích nghi:
  - Chú trọng áp dụng các công cụ quản trị rủi ro hợp lý trên thị trường tài chính phái sinh.
  - Nghiên cứu vận dụng pháp chế hội nhập chủ động để tránh bị kiện bán phá giá và giảm thiệt hại trong các cuộc xử lý tranh chấp quốc tế.
  - Khi cần thiết, di chuyển cơ sở sản xuất ra khỏi những địa điểm có chính sách bảo hộ cao...

46

## ***Đối sách với chủ nghĩa bảo hộ mới***

### **□ Đối với cấp chính phủ:**

- Tích cực phổ biến hướng dẫn hội nhập, hỗ trợ doanh nghiệp nội địa nghiên cứu tiếp cận thị trường nước ngoài.
- Cung cấp thông tin thị trường, cảnh báo rủi ro để các doanh nghiệp phòng tránh.
- Vận dụng hợp lý các biện pháp tài trợ được phép để hỗ trợ các doanh nghiệp nội địa.

47

## ***Đối sách với chủ nghĩa bảo hộ mới***

### **□ Đối với cấp chính phủ:**

- Tích cực đấu tranh trong các tổ chức kinh tế quốc tế đòi hỏi các nước đối tác thực thi đầy đủ cam kết tự do hóa thương mại.
- Khi cần, áp dụng các biện pháp tự vệ, trả đũa thương mại, chống bán phá giá, xử lý tranh chấp quốc tế... để bảo vệ các thành phần dễ bị tổn thương của nền kinh tế.

48



## ***Liên kết đối phó khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới***

- Phối hợp chặt chẽ giữa các nước trong cơ chế kiểm soát MNCs - TNCs, nhằm:
  - Chống độc quyền cả trên phạm vi quốc gia và khu vực.
  - Chống chuyển giá cả trong các hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế.
  - Chống gian lận thương mại và vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ...

49

## ***Liên kết đối phó khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới***

- Phối hợp thường xuyên giữa các quốc gia và các tổ chức quốc tế để giải quyết:
  - Kích cầu và xây dựng cơ chế kiểm soát tài chính xuyên quốc gia.
  - Rà soát chính sách thương mại, tài chính và đầu tư để đảm bảo tăng tính minh bạch.
  - Tăng cường đàm phán đa phương để giảm thiểu các bất đồng trong phòng chống khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới...

50

## Kết luận

1. Khủng hoảng kinh tế mang bản chất là một sự thất bại của thị trường. Nó diễn ra theo chu kỳ ngày càng ngắn bớt đi.
2. Trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay, khủng hoảng kinh tế lây lan nhanh hơn, nhưng khả năng phòng chống khủng hoảng của các nước đã tốt hơn, nên tác hại ít nặng nề hơn so với trước kia.

51

## Kết luận

3. Khủng hoảng kinh tế dồn dập gần đây là nguyên nhân chính cho sự quay lại của chủ nghĩa bảo hộ, gây sụt giảm nghiêm trọng hoạt động mậu dịch toàn cầu.
4. Điều đó đòi hỏi doanh nghiệp và chính phủ của các nước trên thế giới phải ra sức mạnh mẽ hơn để khắc phục khủng hoảng và loại trừ chủ nghĩa bảo hộ mới.

52

## Câu hỏi thảo luận

1. Phân tích nguyên nhân chính của khủng hoảng kinh tế và giải pháp khắc phục.
2. Trình bày tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại toàn cầu hóa.
3. Chủ nghĩa bảo hộ mới là gì ? biểu hiện cụ thể của nó như thế nào ?
4. Trình bày tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong thời đại ngày nay.

53

## Câu hỏi thảo luận

5. Trình bày đối sách của doanh nghiệp để thích ứng với tình trạng khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.
6. Trình bày đối sách của chính phủ để đối phó khủng hoảng kinh tế toàn cầu và giảm thiểu những tác hại của chủ nghĩa bảo hộ mới.

54

